

Bản án số: 179/2023/HS-ST

Ngày: 24/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Bà Nguyễn Thị Thuởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Huy Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2023/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo Quách Trung S, sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT: SN ...HT, khu ..., xã VH, thành phố HD, tỉnh HD; Chỗ ở hiện nay: SN ...HCC, phường PD, quận BTL, TP. HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Quách Trung B, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Trọng H, sinh năm 1959; Vợ: Nguyễn Thùy C, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/8/2019, TAND TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 05/10/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2022 đến ngày 13/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Thanh Hóa. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Những người bị hại:

1. Anh Lê Doãn P, sinh năm 1979,
Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH
2. Anh Đoàn Trung T, sinh năm 1980,
Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH
3. Anh Mai Đức T, sinh năm 1986,

Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH

4. Anh Lê Thanh B , sinh năm 1996,

Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH

5. Anh Nguyễn Thanh C , sinh năm 1972,

Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH

6. Anh Bùi Đức Q , sinh năm 1992,

Trú tại: phường LS, thành phố TH, tỉnh TH

7. Anh Viên Văn T sinh năm 1987,

Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH

8. Anh Nguyễn Quốc V , sinh năm 1992,

Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH

9. Anh Nguyễn Quang H , sinh năm 1995,

Trú tại: phường ĐT, thành phố TH, tỉnh TH

10. Chị Lê Thị H , sinh năm 1975,

Trú tại: Thôn XT, xã XQ, huyện NX, tỉnh TH

11. anh Phạm Quốc Y , sinh năm 1970,

Trú tại: phường ĐT, thành phố TH, tỉnh TH

12. chị Lê Thị H , sinh năm 1983,

Trú tại: phường ĐT, thành phố TH, tỉnh TH

13. anh Nguyễn Thanh G , sinh năm 1980,

Trú tại: phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức M , sinh năm 1987

Trú tại: phường ĐH, thành phố TH, tỉnh TH

2. Chị Mai Thị H , sinh năm

Trú tại: đường BT, phường BS, thành phố SS, tỉnh TH

3. Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: Trú tại: phường BĐ, thành phố TH, tỉnh TH

Người đại diện: Ông Nguyễn Trung N - Phó giám đốc

4. Công ty cổ phần kinh doanh F

Địa chỉ: phòng ... NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN

Người đại diện: Ông Phùng Anh T - Tổng giám đốc

(Những người bị hại và người có QLVLQ đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2022, Quách Trung S điều khiển xe mô tô Airblade màu xanh đen, BKS 34B5-076.85, đăng ký xe mang tên S (xe này bị cáo đã đang thế chấp cho Công ty cổ phần kinh doanh F từ tháng 7/2022 để vay tiền và tính đến tháng nay còn nợ 22.834.2799đ) chở khách từ Hà Nội về TP. Thanh Hóa. Sau khi trả khách xong, S điều khiển xe mô tô đi trên các tuyến đường của TP. Thanh Hóa và thấy có nhiều xe ô tô đậu đỗ ở lề đường, vỉa hè và dưới sân các khu chung cư nhưng không có người

trông coi nên nảy sinh mục đích chiếm đoạt tài sản. Lợi dụng sơ hở trên, S đã dùng 01 tua vít và 01 kéo kim loại (có sẵn trong cốp xe) cạy mở, cắt dây điện và lấy các logo, camera, ốp hông, ốp chân gương của các xe ô tô đậu đỗ ở lề đường, vỉa hè và dưới sân các khu chung cư thuộc phường Đông Vệ và phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa.

Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 04 giờ 30 phút sáng ngày 29/10/2023, S đã thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Quách Trung S đã cạy mở lấy đi 01 camera sau xe ô tô Mazda 2 BKS 36A-295.81 đang đỗ tại vỉa hè đối diện Phòng 101, Nhà 14 D1, Chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, chủ xe là anh Lê Doãn P. Kết luận định giá tài sản, xác định chiếc camera trên trị giá 3.913.828đ.

Vụ thứ 2: Cũng với thủ đoạn như trên, Quách Trung S đã lấy đi 01 camera sau xe ô tô Mazda 3 BKS 36A-155.50, chủ xe là anh Đoàn Trung T, đang đỗ tại vỉa hè đối diện cầu thang lên xuống Nhà 14 D1 Chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.363.725 đồng.

Vụ thứ 3: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda CX3 BKS 36A-830.79, chủ xe là chị Mai Thị H (chị Hiền cho em trai là anh Mai Đức T mượn sử dụng) đang đỗ tại sân Nhà văn hóa phố Đông Phát 2, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.826.976 đồng.

Vụ thứ 4: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda 3 BKS 36A-592.27, chủ xe là anh Lê Thanh B đỗ dưới lòng đường trước số nhà 111A, Nhà 14 D1, Chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.800.947 đồng.

Vụ thứ 5: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda 2 BKS 36A-179.00, chủ xe là anh Nguyễn Thanh C đang đỗ ở bãi đất trống bên hông nhà (đăng ký xe mang tên Cao Thị Hoa, vợ anh C). Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.577.380 đồng.

Vụ thứ 6: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda 3 BKS 36A-686.00, chủ xe là anh Bùi Đức Q, đang đỗ tại sân chung cư Ruby, phường Lam Sơn, TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 6.549.837 đồng.

Vụ thứ 7: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda CX5 BKS 36A-757.94, chủ xe là anh Viên Văn T đỗ trước Nhà 10 D1, Chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa (xe này anh T đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP T). Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.865.000 đồng.

Vụ thứ 8: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda 3 BKS 36A-297.27, chủ xe là anh Nguyễn Quốc V, đang đỗ ở vỉa hè nhà 16 D1, chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 5.238.170 đồng.

Vụ thứ 9: Quách Trung S trộm cắp 02 ốp hông xe ô tô Ford Ranger BKS 36C-235.69 của anh Nguyễn Quang H, đang đỗ ở lòng đường trước nhà. (đăng ký xe tên anh Nguyễn Đức M, Anh M cho anh H mượn xe để sử dụng). Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.165.875 đồng.

Vụ thứ 10: Quách Trung S trộm cắp 01 logo có gắn camera sau ô tô Ford Ranger BKS 36C-338.38, chủ xe là chị Lê Thị H , đang đỗ ở sân Chung cư C5, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.875.660 đồng.

Vụ thứ 11: Quách Trung S trộm cắp 01 ốp chân gương chiếu hậu bên trái xe ô tô Honda CR-V BKS 36A-416.45, chủ xe là anh Phạm Quốc Y, đang đỗ trước nhà. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 300.000 đồng.

Vụ thứ 12: Quách Trung S trộm cắp 01 camera sau xe ô tô Mazda 3 BKS 36A-287.25, chủ xe là chị Lê Thị H , đang đỗ trước nhà. Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.800.947 đồng.

Vụ thứ 13: Quách Trung S trộm cắp 02 ốp hông và 01 logo có gắn camera sau xe ô tô Ford Ranger BKS 36C-406.90 của anh Nguyễn Thanh G , đang đỗ trước cửa nhà (Đăng ký xe mang tên Bùi Thị H là vợ anh G). Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt là 5.811.000 đồng.

Sau đó S đem toàn bộ số tài sản trộm cắp được cho vào một túi nilon màu đen, treo ở móc đầu xe mô tô 34B5-076.85 và đi về TP. Hà Nội. Đến khoảng 11 giờ ngày 29/10/2022 S đem ra khu vực Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội bán cho 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ được số tiền 2.900.000 đồng Sáng chỉ tiêu cá nhân hết.

Ngày 04/11/2022, Quách Trung S đến Công an TP. Thanh Hóa đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh đen, BKS 34B5-076.85; một tua vít kim loại; 01 kéo kim loại; 01 áo khoác có mũ trùm đầu kẻ sọc caro màu xanh-đen-trắng.

Tại bản kết luận định giá số 157/KL-HĐ ĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản - UBND TP. Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 68.089.345 đồng.

Vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu xanh - đen, BKS 34B5-07685; Một tua vít kim loại dài 23cm, phần tay cầm bằng nhựa màu xanh dài 09cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 19cm, phần đầu lưỡi kéo dài 09cm màu bạc, phần tay cầm hình cánh cung dài 10cm màu sơn vàng; 01 chiếc áo khoác ngoài có mũ trùm đầu kẻ sọc caro màu xanh - đen - trắng.

Đối với các tài sản mà bị cáo trộm cắp (09 camera của các xe ô tô hiệu Mazda; 01 ốp chân gương xe ô tô nhãn hiệu Honda CR-V; 02 ốp hông và 02 logo kèm camera sau xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger) mà S đã trộm cắp của các bị hại, Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa đã ra thông báo truy tìm nhưng đến nay không phát hiện thu giữ được.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo S đã ký gửi xe Airblade BKS 34B5-07685 tại Công ty cổ phần kinh doanh F để vay tiền, số tiền còn nợ là 22.834.2799đ. Nay F yêu cầu được thanh toán số tiền trên.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đoàn Trung T , Mai Đức T , Lê Thanh B , Bùi Đức Q , Viên Văn T , Nguyễn Quốc V , Lê Thị H , Phạm Quốc Y , Lê Thị H , Nguyễn Thanh G yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt

theo giá HĐĐG kết luận. Tổng số tiền những người bị hại yêu cầu là 57.433.262 đồng. Người bị hại Nguyễn Thanh C , Lê Doãn P , Nguyễn Quang H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức M , Mai Thị H , Ngân hàng TMCP T không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, bị cáo S còn khai: Ngoài những lần trộm cắp tài sản vào ngày 29/10/2022 (nêu trên) ngày 26/10/2022 bị cáo còn trộm cắp 02 ốp hông xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger và 04 camera sau của các xe ô tô nhãn hiệu Mazda tại địa bàn thành phố Thanh Hóa (bị cáo không xác định được địa chỉ cụ thể), tài sản trộm cắp được bị cáo đã bán cho người không quen biết lấy tiền chi tiêu cá nhân. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh song đến nay vẫn không xác định được người bị hại. Ngoài lời khai của S không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh sự việc nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với người nam giới khoảng 40 tuổi là người S khai đã mua tài sản S trộm cắp ngày 29/10/2022, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 134/CTr-VKSTP ngày 13 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Quách Trung S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - của BLHS; Tuyên bố Quách Trung S phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt Quách Trung S từ 39 đến 45 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có công việc, nghề nghiệp ổn định; Truy thu nộp NSNN số tiền 2.900.000đ của bị cáo S ; Về vật chứng: Tịch thu nộp NSNN số tiền bán xe máy của bị cáo S sau khi thanh toán cho F số tiền S còn nợ theo hợp đồng vay và hợp đồng thế chấp xe máy giữa S với F , tịch thu tiêu hủy 01 tuavit và 01 kéo kim loại, trả lại cho bị cáo S 01 áo khoác; Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại gồm: Đoàn Trung T , Mai Đức T , Lê Thanh B, Bùi Đức Q , Viên Văn T , Nguyễn Quốc V , Lê Thị H , Phạm Quốc Y , Lê Thị H , Nguyễn Thanh G tổng số tiền 57.433.262 đồng. Các bị hại Nguyễn Thanh C , Lê Doãn P, Nguyễn Quang H , người có QLNVLQ Nguyễn Đức M , Mai Thị H , Ngân hàng TMCP T không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét; Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DS có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Bị cáo Quách Trung S thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội; Bị cáo không tranh luận với đại diện VKS, không bào chữa; Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật với mức hình phạt thấp nhất. Về phần dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho những người bị hại có yêu cầu theo giá trị tài sản mà HĐĐG kết luận. Đối với xe máy của bị cáo hiện bị cáo đang ký gửi tại F để vay tiền nên bị cáo xin được nhận lại chiếc xe để trả nợ khoản vay tại F là 22.834.2799đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 04 giờ 30 phút ngày 29/10/2022, tại khu vực các phường Đông Vệ, Lam Sơn và Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa bị cáo Quách Trung S đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý trông coi tài sản, lén lút dùng tuavit và kéo cạy mở chiếm đoạt tài sản là camera, ốp hông, chân gương xe ô tô của những người bị hại: Đoàn Trung T , Mai Đức T , Lê Thanh B , Bùi Đức Q , Viên Văn T , Nguyễn Quốc V , Lê Thị H , Phạm Quốc Y , Lê Thị H , Nguyễn Thanh G , Nguyễn Thanh C , Lê Doãn P , Nguyễn Quang H đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tài sản bị cáo trộm cắp của những người bị hại có tổng trị giá là 68.089.345đ.

Căn cứ hành vi của bị cáo và kết luận định giá tài sản đủ cơ sở kết luận bị cáo Quách Trung S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại trong việc trông coi quản lý tài sản, trong thời gian ngắn (từ 01 giờ đến 04 giờ 30 phút sáng ngày 29/10/2023) bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của 13 người bị hại, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 68.089.345đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Gây mất trật tự trị an trong khu vực, thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã thực hiện 13 lần trộm cắp, tài sản của mỗi lần đều trên 2.000.000đ do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đầu thú do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51- Bộ luật hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, HĐXX xem xét để có mức hình phạt phù hợp đảm bảo tính răn đe, sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đề phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu xanh - đen, BKS 34B5-07685 của bị cáo là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp NSNN. Tuy nhiên chiếc xe này bị cáo đang ký gửi tại công ty cổ phần kinh doanh F từ ngày 03/7/2022 để đảm bảo cho Hợp đồng vay tiền của bị cáo. Số tiền bị cáo S còn nợ theo hợp đồng tính đến tháng 11/2022 là 22.834.279 đồng. Sau khi cơ quan thi hành án thẩm quyền bán đấu giá tài sản là xe mô tô này, tiền bán xe sẽ ưu tiên thanh toán cho F số tiền bị cáo còn nợ là 22.834.279đ, số tiền còn lại (nếu có) tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; Một tua vít kim loại và 01 chiếc kéo bằng kim loại không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc áo khoác ngoài có mũ trùm đầu kẻ sọc caro màu xanh - đen - trắng trả lại cho bị cáo, theo quy định tại Điều 106 Bộ luật TTHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại gồm: Đoàn Trung T , Mai Đức T , Lê Thanh B , Bùi Đức Q , Viên Văn T , Nguyễn Quốc V , Lê Thị H , Phạm Quốc Y , Lê Thị H , Nguyễn Thanh G giá trị tài sản bị thiệt hại theo giá HDDG kết luận là phù hợp quy định tại Điều 584, 589 - BLDS. Các bị hại

Nguyễn Thanh C , Lê Doãn P , Nguyễn Quang H và những người có QLNVLQ Nguyễn Đức M , Mai Thị H , Ngân hàng TMCP T không có yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xét.

[6] Đối với số tiền 2.900.000đ bị cáo bán tài sản trộm cắp và đã chi tiêu cá nhân hết, đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên truy thu nộp NSNN theo quy định tại Điều 106 Bộ luật TTHS

[7] Đối với việc bị cáo khai trộm cắp tài sản ngày 26/11/2022, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý; Đối với người nam giới đã mua số tài sản bị cáo trộm cắp bị cáo không biết nhân thân lai lịch của người này. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được người mua tài sản nên không có căn cứ xử lý, như vậy là đúng quy định của pháp luật

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo, người bị hại, người có QLNVLQ có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Quách Trung S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Xử phạt: Bị cáo Quách Trung S 42 (Bốn hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2022

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2, 3 Điều 106 - BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, giao cho cơ quan có thẩm quyền phát mại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh - đen, BKS 34B5-076.85, màu sơn xanh đen, số khung RLHJF6336NZ129732, số máy JF94E0479622. Xe cũ, đã qua sử dụng. Tiền thu được từ phát mại xe ưu tiên thanh toán cho Công ty cổ phần kinh doanh F số tiền S còn nợ là 22.834.2799đ, số tiền còn lại (nếu có) tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước. Trường hợp số tiền phát mại xe không đủ thanh toán khoản nợ trên thì F có quyền khởi kiện đòi nợ đối với số tiền còn thiếu theo quy định của pháp luật; Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 tua vít, chiều dài 23cm, phần tay cầm bằng nhựa màu vàng xanh; 01 chiếc kéo bằng kim loại, chiều dài 19cm; Trả lại cho Quách Trung S 01 chiếc áo khoác có mũ trùm đầu, kẻ sọc caro màu xanh - đen - trắng. Toàn bộ vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 121/2023/THA ngày 14/3/2023 giữa Công an TP.Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án TP.Thanh Hóa

- Về dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 589 - BLDS buộc bị cáo Quách Trung S phải bồi thường cho những người bị hại cụ thể như sau: Bồi thường cho anh Đoàn

Trung T : 4.363.720 đồng; Anh Mai Đức T : 7.826.976 đồng; Anh Lê Thanh B : 4.800.947 đồng; Anh Bùi Đức Q : 6.549.837 đồng; Anh Viên Văn T : 9.865.000 đồng; Anh Nguyễn Quốc V : 5.238.170 đồng; Chị Lê Thị H : 7.875.660 đồng; Anh Phạm Quốc Y : 300.000 đồng; Chị Lê Thị H : 4.800.947 đồng; Anh Nguyễn Thanh G : 5.811.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Thanh C , anh Lê Doãn P , anh Nguyễn Quang H, anh Nguyễn Đức M , chị Mai Thị H , Ngân hàng TMCP T không có yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xét.

- Truy thu của bị cáo Quách Trung S số tiền 2.900.000đ nộp Ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1, 3 điều 21; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quách Trung S phải chịu 200.000đ án phí HSST và 2.871.663 đồng án phí dân sự giá ngạch.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quách Trung S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKVND TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga.